TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2026/HS-ST
Ngày 26-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Nguyễn Quang Độ.
Các Hội thẩm nhân dân: bà Đỗ Thị Lan và bà Mai Tường Vi.

- Thư ký phiên toà: ông Lê Xuân Duy - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Quảng Ninh tham gia phiên toà: ông Nguyễn Xuân Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2026 tại Phòng xử án Toà án nhân dân Khu vực 3 - Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2026/TLST - HS ngày 12 tháng 02 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2026/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Quảng Ninh đối với bị cáo:

Phạm NG D, sinh ngày 08/11/1983, tại tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú : tổ 6, khu 5A, phường Cẩm Trung, thành phố CP(nay là phường Cẩm Phả), tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn NG (đã chết) và bà Trương Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tại Quyết định số 277/QĐ-UB ngày 19/8/2003 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở giáo dục, thời hạn 24 tháng, đến ngày 21/6/2005, đã chấp hành xong; tại bản án Hình sự sơ thẩm số 146/2018/HS-ST ngày 06/11/2018 của TAND thành phố CPxử phạt 21 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản" và phải bồi thường dân sự tổng số tiền 10.950.000 đồng, bản án này bị kháng cáo về phần hình phạt và tại bản án Hình sự phúc thẩm số 06/2019/HS-PT ngày 10/01/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 21 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản", đến ngày 20/01/2020, chấp hành xong bản án (đối với phần bồi thường dân sự đã hết thời hiệu thi hành án). Bị bắt quả tang ngày 20/6/2025, hiện đang tạm giam. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

Anh Lê Thanh Tú, sinh năm 1984; nơi cư trú: tổ 9, khu 1A, phường Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh (Hiện đang cai nghiện tại cơ sở cai nghiện ma tuý Quảng Ninh, địa chỉ: thôn Đồng Rùa, xã Thống Nhất. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác*:

*. Người làm chứng:

Anh Bùi Thanh Tuyền, sinh năm 1989; vắng mặt (không có lý do);

***.** Người chứng kiến:

1. Anh Lê Văn Sản, sinh năm 1962; vắng mặt (không có lý do).
2. Anh Lê Văn Kiêm, sinh năm 1958; vắng mặt (không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 20/6/2025, tại khu vực thuộc tổ 1, khu 4A, phường Cẩm Trung (nay là phường Cẩm Phả), tỉnh Quảng Ninh, Công an phường Cẩm Trung phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Ninh, bắt quả tang bị cáo Phạm NG D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để bán. Thu giữ của Dũng: 01 túi nilon kích thước (3,6x4)cm, chứa 0,252 gam chất ma túy, loại Methamphetamine (*theo bản Kết luận giám định số 817 ngày 25/6/2025, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh*); 01 điện thoại Iphone lắp sim số 0343.335.805.

Quá trình điều tra còn xác định, trước đó vào các ngày 18 và 19/6/2025, bị cáo Dũng đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Bùi Thanh Tuyền (trú tại tổ 1, khu Cẩm Thịnh 2, phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh), cụ thể:

Lần thứ nhất: khoảng 12 giờ 30 phút ngày 18/6/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Tuyền gọi điện thoại cho Dũng hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. Dũng đồng ý và bảo Tuyền thanh toán trước. Sau đó, Tuyền chuyển tiền vào tài khoản số 1027088103 ngân hàng Vietcombank của Dũng. Sau khi nhận được tiền, Dũng đi xe máy đến khu vực gần khách sạn Golden thuộc khu 4A, phường Cẩm Phả, giao 01 túi ma túy cho Tuyền.

Lần thứ hai: khoảng 12 giờ 30 phút ngày 19/6/2025, Tuyền gọi điện thoại cho Dũng hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá, Dũng đồng ý. Cũng với cách thức như trên, Dũng đã bán cho Tuyền 01 túi ma túy đá với giá 500.000 đồng, tại khu vực gần khách sạn Golden.

Quá trình điều tra, bị cáo Phạm NG D khai nhận hành vi phạm tội phù hợp nội dung trên. Dũng khai thêm: trưa ngày 20/6/2025, Tuyền có gọi điện thoại cho Dũng hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy đá, nên Dũng cầm 01 gói ma túy đi bán cho Tuyền, nhưng chưa giao được ma túy thì bị Công an bắt quả tang. Nguồn gốc ma túy, do Dũng đã nhiều lần chuyển khoản tiền, mua ma túy của Lê Thanh Tú (sinh năm 1984; trú tại tổ 9, khu 1A, phường Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh), là bạn bè quen biết xã hội, sau đó bán lại để kiếm lời. Số tiền 1.000.000 đồng bán được ma túy, Dũng đã rút ra và ăn tiêu hết. Chiếc xe máy dùng để đi giao ma túy do Dũng mượn của người tên "Giáp" (không rõ lai lịch), làm nghề xe ôm tại khu vực gần nhà Dũng, sau đó đã trả lại, người này không biết việc Dũng sử dụng xe để đi giao ma túy. Bùi Thanh Tuyền khai: ma túy mua được của Dũng, Tuyền đã sử dụng một mình hết. Ngày 20/6/2025, Tuyền có hỏi mua ma túy của Dũng, nhưng chưa thanh toán tiền, sau đó không thấy Dũng liên lạc lại, nên Tuyền thay đổi ý định,

không mua ma túy nữa, nên không đến gặp Dũng. Lê Thanh Tú không thừa nhận hành vi bán ma túy như lời khai của Dũng, mà khai các giao dịch chuyển khoản chỉ là tiền vay mượn, trả nợ và tiền Dũng cho con gái Tú mua đồ. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Dũng và Tú đối chất, kết quả các bên vẫn giữ nguyên như nội dung khai báo.

Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 điện thoại di động Redmi, có lắp sim thu giữ của Tú, để trưng cầu giám định, khôi phục dữ liệu cuộc gọi và tin nhắn. Tại Công văn số 1565 ngày 16/12/2025, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, xác định: không thể khôi phục, trích xuất dữ liệu trong điện thoại.

Tại Bản cáo trạng số: 78/CT-VKSKV3 ngày 12/02/2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Phạm NG D về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Quảng Ninh giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm NG D phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm NG D từ 07 năm 03 tháng tù đến 07 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2025.

Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong số 817/KL-KTHS còn nguyên dấu niêm phong là vật cấm tàng trữ nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy; 01 chiếc sim thu giữ của bị cáo Dũng không còn giá trị sử dụng nên cũng đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ mầu vàng thu giữ của bị cáo Phạm NG D dùng vào việc phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước

Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Redmi, màu đen, kèm theo 01 chiếc sim thu giữ của Lê Thanh Tú, đề nghị Hội đồng xét xử trả cho Lê Thanh Tú.

Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Phạm NG D phải nộp lại số tiền 1.000.000 đồng là tiền do phạm tội mà có để sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Quảng Ninh là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Lời nói sau cùng của bị cáo ngoài đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt, bị cáo không có ý kiến, tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

tỉnh Quảng Ninh, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Quảng Ninh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, phù hợp với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo Phạm NG D thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng Bùi Thanh Tuyền là người mua ma tuý của Dũng, người chứng kiến anh Lê Văn Sản và anh Lê Văn Kiêm nhìn thấy việc Công an bắt quả tang và thu giữ ma tuý của bị cáo Dũng; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo Dũng lập ngày 20/6/2025; bản ảnh vật chứng; biên bản nhận dạng ảnh; biên bản xác định địa điểm; biên bản đối chất giữa bị cáo Dũng với Bùi Thanh Tuyền; bản sao kê chi tiết giao dịch tài khoản số 1027088103 tại Ngân hàng Vietcombank của bị cáo Dũng; Bản sao kê chi tiết giao dịch tài khoản số 107881244609 của Bùi Thanh Tuyền; bản Kết luận giám định số 817 ngày 25/6/2025, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh. Do vậy, Hội đồng xét xử xác định được như sau:

Ngày 20/6/2025 bị cáo Dũng bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0,252 gam chất ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để bán. Trong quá trình điều tra xác định được trước đó vào các ngày 18 và 19/6/2025, bị cáo Dũng đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Bùi Thanh Tuyền, mỗi lần Tuyền mua 500.000 đồng và chuyển tiền cho Dũng qua tài khoản số 1027088103 tại Ngân hàng Vietcombank của bị cáo Dũng.

Như vậy, với các chứng cứ nêu trên đủ cơ sở kết luận: Vào các ngày 18 và 19/6/2025, tại khu vực thuộc tổ 1, khu 4A, phường Cẩm Trung, thành phố CP(nay là phường Cẩm Phả), tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Phạm NG D đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Bùi Thanh Tuyền, với giá 500.000 đồng mỗi lần, được 1.000.000 đồng. Đến hồi 12 giờ 30 phút ngày 20/6/2025, cũng tại địa chỉ trên, bị cáo Dũng còn có hành vi tàng trữ 0,252 gam ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích để bán, thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi này của bị cáo Phạm NG D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), có khung hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

Đối với Lê Thanh Tú, theo lời khai của Dũng nhiều lần có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Dũng. Quá trình điều tra, Tú không thừa nhận hành vi trên, Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa Tú và Dũng, kết quả các bên giữ nguyên nội dung khai báo. Ngoài ra, không có chứng cứ trực tiếp nào khác để chứng minh Tú có hành vi bán trái phép chất ma túy, nên không đủ căn cứ để xử lý.

Bùi Thanh Tuyền có hành vi mua và sử dụng trái phép chất ma túy vào các ngày 18 và 19/6/2025, Công an tỉnh Quảng Ninh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Đối với việc Tuyền thỏa thuận mua bán ma túy với Dũng vào ngày

20/6/2025, do Tuyền chưa thanh toán tiền mua ma túy và chưa nhận được ma túy từ Dũng, việc mua bán chưa hoàn thành, nên hành vi không cấu thành tội phạm.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội, thì hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy, tiếp tay cho những kẻ buôn bán ma tuý, làm ảnh hưởng đến trật tự công cộng, sức khỏe con người, cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Mặt khác, bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử phạt hành chính (đưa vào cơ sở giáo dục) và bị xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" đến nay đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để răn đe và phòng ngừa chung.

[4]. Tuy nhiên cũng cần phải xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Đến nay bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, nên khi quyết định hình phạt có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Nhưng dù có xét thế nào chăng nữa thì cũng nhất thiết buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đáp ứng được yêu cầu trong việc đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên khó có khả năng thi hành. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Vật chứng vụ án: Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong số 817/KL-KTHS còn nguyên dấu niêm phong là vật cấm tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy; 01 chiếc sim thu giữ của bị cáo Dũng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ mầu vàng thu giữ của bị cáo Phạm NG D dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước

Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Redmi, màu đen, kèm theo 01 chiếc sim thu giữ của Lê Thanh Tú, cần trả cho Lê Thanh Tú.

Buộc bị cáo Phạm NG D phải nộp lại số tiền 1.000.000 đồng từ việc bán ma túy cho Bùi Thanh Tuyền, là tiền do phạm tội mà có để sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định của pháp luật.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử thấy đề nghị này phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phạm NG D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Phạm NG D 07 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20 tháng 6 năm 2025.

Về vật chứng: tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 817/KL-KTHS; 01 chiếc sim thu giữ của bị cáo Dũng; 01 chiếc sim thu giữ của Lê Thanh Tú.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ mầu vàng thu giữ của bị cáo Phạm NG D.

Trả 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Redmi, màu đen, kèm theo 01 chiếc sim cho Lê Thanh Tú.

Tình trạng vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng số: 101/BB-THA.KV3 ngày 24/3/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh với Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 - Quảng Ninh.

Bị cáo Phạm NG D phải nộp lại số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) là tiền do phạm tội mà có để sung vào ngân sách Nhà nước.

Về án phí: bị cáo Phạm NG D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quang Độ

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *VKSND, Khu vực 3- Quảng Ninh;*
- *VKSND; TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *Phòng PC 06 Công an tỉnh Quảng Ninh;*
- *Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Ninh*
- *Cơ quan THAHS Công an tỉnh Quảng Ninh;*
- *Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;*
- *Phòng THADS Khu vực 3-Quảng Ninh;*
- *Cơ sở giam giữ*
- *Lưu hồ sơ vụ án,VP.*